

HĐTTL VN30 – HẠN CHẾ MUA ĐUỔI GIÁ ?

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 29/1/2019

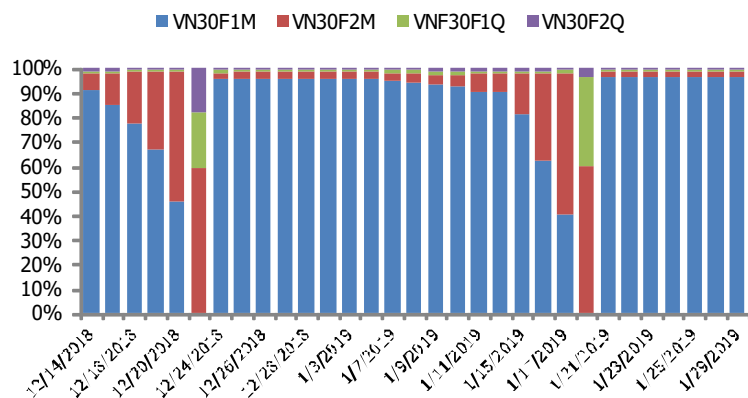
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1902	21/02/2019	23	870	5.24
VN30F1903	21/03/2019	51	868.8	10.36
VN30F1906	20/06/2019	142	869.3	22.72
VN30F1909	19/09/2019	233	868.4	36.68

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Nhóm ngân hàng tiếp tục thể hiện vai trò dẫn dắt thị trường với nhiều mã tăng mạnh như CTG, VCB, ACB, EIB, MBB, VPB, TCB... Trong đó, VCB có cú bút phá ngoạn mục khi tăng 1.200 đồng lên 56.700 đồng, qua đó giúp thị trường chung tăng khá mạnh. Đóng cửa, chỉ số Vn-Index tăng 3,75 điểm (+0,41%) lên 915,93 điểm; Hnx-Index tăng 0,05% lên 102,37 điểm. Thanh khoản thị trường cải thiện so với phiên giao dịch trước. Tổng khối lượng giao dịch ở HoSE đạt 97 triệu cổ phiếu, trị giá 1.825 tỷ đồng, HNX-Index giao dịch được 20,3 triệu cổ phiếu, trị giá 290 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 180 tỷ đồng cũng giúp tâm lý thị trường thêm phần ổn định.
- Sự vững vàng của nhóm cổ phiếu dẫn dắt đã mang lại thành quả cho các vị thế mua trong phiên hôm nay. Tuy vậy, với việc VN30-Index đang tiệm cận vùng cản mạnh 875-880 điểm thì các hoạt động mua đuổi giá vẫn chưa được khuyến khích trong phiên tới. Thanh khoản thị trường hôm nay tiếp tục giảm nhẹ. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 110.578 hợp đồng giảm 2,8% so với phiên trước. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 862-864 điểm với ưu thế thuộc về bên Long. Ngắn hạn, dòng tiền trên thị trường cơ sở có sự phân hóa mạnh và tập trung chủ yếu ở nhóm vốn hóa lớn. Sự đồng thuận tăng trên diện rộng là điều khó xảy ra trong thời điểm hiện tại. Câu chuyện tăng trưởng trên thị trường phái sinh và cả thị trường cơ sở lúc này chỉ còn là câu chuyện riêng của nhóm cổ phiếu đắt. Chừng nào dòng tiền được cải thiện tốt thì các vị thế mua qua đêm sẽ là chiến lược đơn giản và hợp lý trong hiện tại.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục tăng điểm nhẹ, tuy nhiên sự thận trọng khiến thanh khoản giao dịch chưa được cải thiện. Đường giá vượt lên các đường MA ngắn hạn như MA5, MA10 và MA20 ngày. Stochastic Oscillator và MACD cho tín hiệu mua trở lại nên hiện xu thế hồi phục tiếp tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ đối với VN30-Index tại 868-865-862 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 872-875-878 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA xem xét mở với VN30F1902 tại 866-868 điểm, chốt lời quanh vùng 872 đến 875 điểm, Stoploss nếu thủng 865 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 875-878 điểm và chốt lời quanh 870-873 điểm, Stoploss khi VN30F1902 vượt 878 điểm.

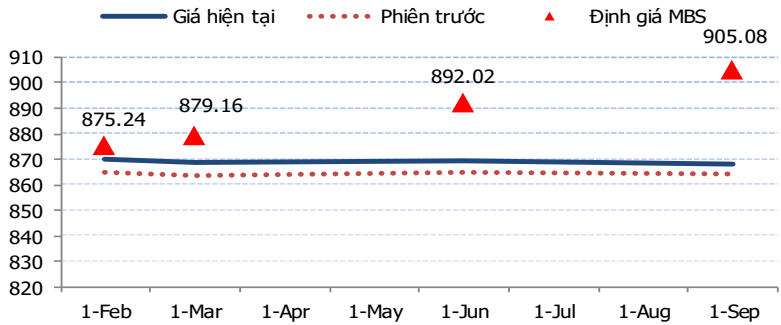
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng giằng co của thị trường tiếp tục diễn ra, do đó hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

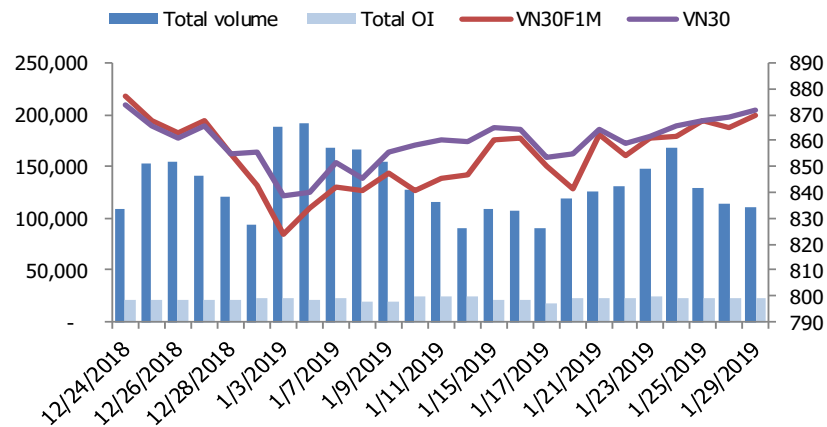
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Contract	Price	Change	Volume	Change	Open Interest	Change
VN30F1902	870	0.58	109,982	- 2.85	22761	-0.18
VN30F1903	868.8	0.61	447	- 11.31	437	-9.71
VN30F1906	869.3	0.50	88	69.23	262	3.56
VN30F1909	868.4	0.13	61	134.62	55	14.58
Tổng			110,578	- 2.82	23,515	-0.31

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Hợp đồng VN30F1M chốt phiên tăng 0,58% lên mức 870 điểm, khoảng cách với cơ sở hiện là -2.03 điểm đã thu hẹp đáng kể so với tuần trước. Ba hợp đồng còn lại cũng tăng lần lượt đạt 868,8 điểm (+0,61%), 869,3 điểm (+0,50%) và 868,4 điểm (+0,13%). Theo đó basis lần lượt là -3,23 điểm; -2,73 điểm và -3,63 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay thay đổi không đáng kể so với phiên trước đạt 110.578 hợp đồng trong đó KLGĐ hợp đồng tháng 2 giảm 2,9% đạt 109.982 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo trong giao dịch.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 875,24 điểm (cao hơn 5,24 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 879,16 điểm (+10,36 điểm), VN30F1906 là 892,02 điểm (+22,72 điểm) và VN30F1909 là 905,08 điểm (+36,68 điểm).

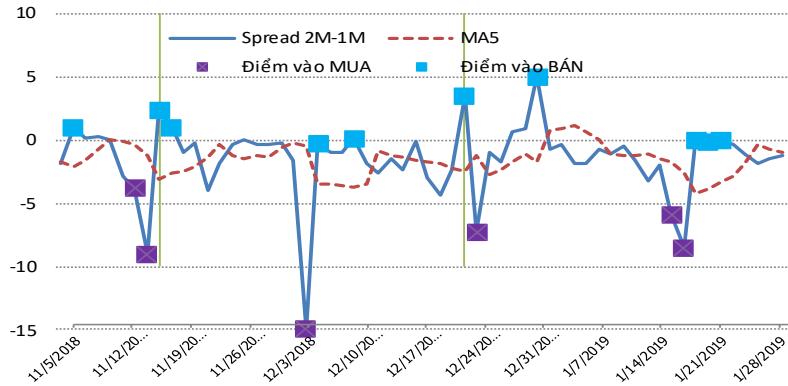
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



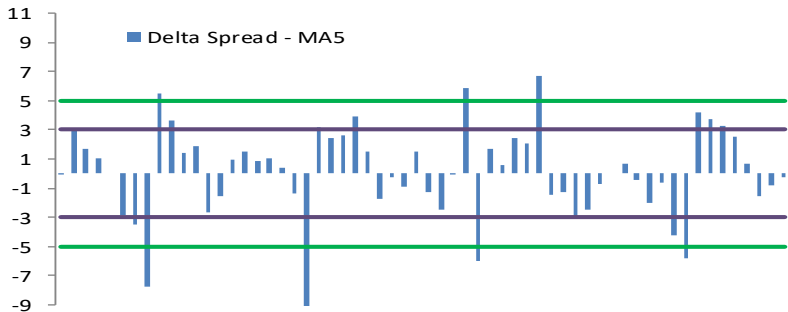
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.2	-1.5	0.3	-0.98	-0.22
VN30F1Q - VN30F1M	-0.7	0	-0.7	-0.98	0.28
VN30F1Q - VN30F2M	0.5	1.5	-1	-1.08	1.58
VN30F2Q - VN30F1M	-1.6	-0.8	-0.8	-1.08	-0.52
VN30F2Q - VN30F2M	-0.4	0.7	-1.1	-0.1	-0.3
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.9	-0.8	-0.1	-0.1	-0.8

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



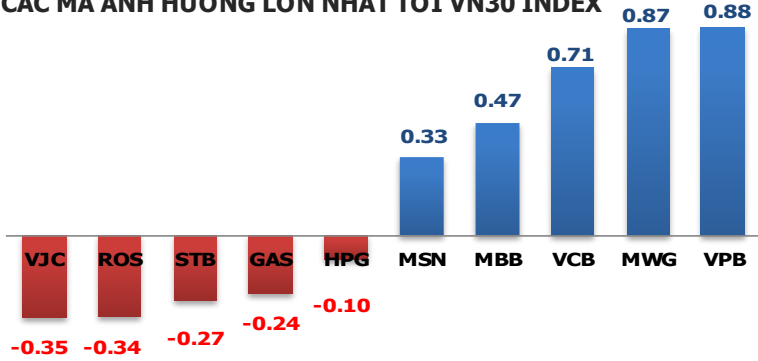
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Chênh lệch các hợp đồng tương lai vẫn không có nhiều biến động đáng kể khi tiếp tục dao động trong biên độ hẹp từ -1,5 đến 1,5 điểm khi các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha bám sát nhau. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903 - VN30F1902) hiện ở mức -1,5 điểm. Chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1906 - VN30F1903) ở mức 1,5 điểm, trong khi hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất hiện đang chênh lệch -0,8 điểm. Những biến động nhỏ này tạo rất ít cơ hội cho nhà đầu tư giao dịch chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai.
- Vì vậy, trong thời điểm này nhà đầu tư nên hạn chế các chiến lược giao dịch spread ngoài việc sử dụng chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện mở vị thế Long/Short spread ở mức giá 0 điểm (tức đồng thời mua và bán 2 hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau). Khi thị trường tạo chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap), nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời đối với hợp đồng đã có lãi và chờ đợi cơ hội cắt lỗ hợp đồng còn lại khi thị trường có xu hướng lấp gap.

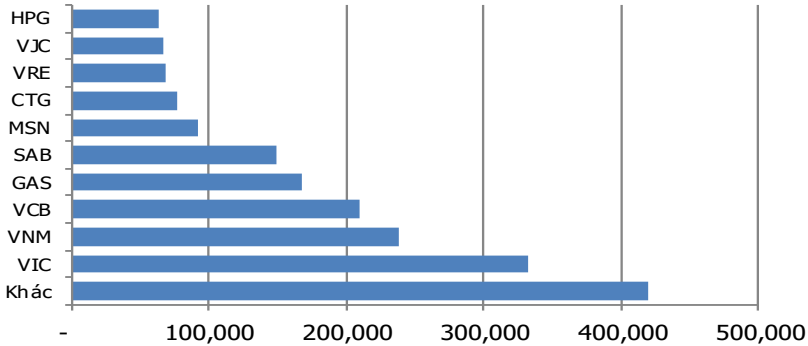
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



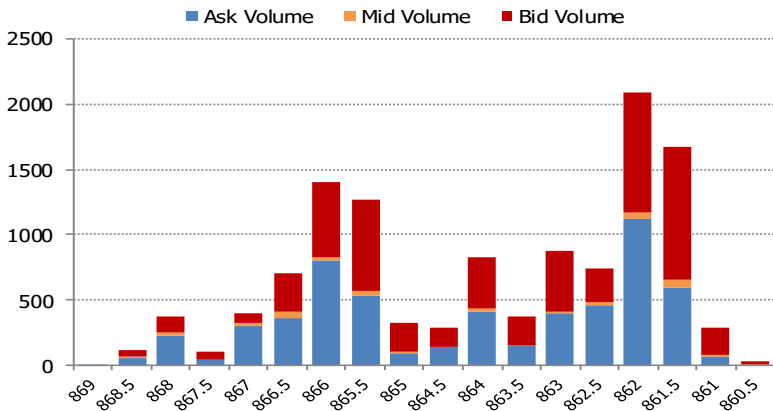
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch diễn ra với sắc đỏ bao trùm thị trường ngay từ những phút mở cửa. Những diễn biến không thực sự khả quan của thị trường Mỹ đêm qua, cũng như tâm lý nghi tất cận kề khiến thị trường giao dịch có phần ảm đạm. Tuy nhiên, bước sang phiên giao dịch buổi chiều sự hồi phục của các thị trường Châu Á đã mang đến tâm lý hứng khởi hơn với giới đầu tư trong nước và các chỉ số đã đảo chiều tăng điểm ngoạn mục. Nhóm ngân hàng tiếp tục thể hiện vai trò dẫn dắt thị trường với nhiều mã tăng mạnh như CTG, VCB, MBB, VPB, TCB... Trong đó, VCB có cú bút phá ngoạn mục khi tăng 1.200 đồng lên 56.700 đồng, qua đó giúp thị trường chung tăng khá mạnh. Nhiều cổ phiếu nhóm chứng khoán, bất động sản, xây dựng cũng tăng điểm khá tích cực. Nhóm Bluechips cũng giao dịch khá tốt với nhiều mã tăng điểm như VIC, VRE, MWG, FPT, MSN...qua đó giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,27 điểm (+0,38%) lên 872,03 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/12 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 30,04 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 917 tỷ đồng.
- Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng hơn 180 tỷ đồng trên toàn thị trường cũng là tín hiệu khá tích cực. Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như POW (37,13 tỷ đồng), VNM (32,20 tỷ đồng), CTG (23,88 tỷ đồng), VCB (18,32 tỷ đồng), E1VFN30 (16,12 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, EIB là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 31,91 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là PLX (4,89 tỷ đồng), GAS (4,45 tỷ đồng), DXG (4,19 tỷ đồng), BID (3,55 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	915.93	0.41	15.72	2.62
Dow Jones	24,579.96	0.21	16.11	5.15
S&P 500	2,640.00	- 0.15	17.89	5.47
Nikkei 225	20,664.64	0.08	14.33	3.25
Shanghai	2,594.25	- 0.10	12.19	4.02
DAX	11,218.83	0.08	12.37	6.04
Vàng	1,310.83	0.65	-	2.01
Dầu WTI	53.19	- 0.23	-	15.42

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 29/01/2019			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.1	126.6	125.0	120.2
Thứ Tư - 30/01/2019			
[EU] CPI Đức T.1 (Prelim)			
[US] Họp FOMC			
[US] Lãi suất O/N mới			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đà phục hồi từ dòng cổ phiếu năng lượng tuy rất nỗ lực nhưng không thể chiến thắng hoàn toàn lực kéo từ nhóm ngành công nghệ khiến phố Wall đóng cửa trong phân hóa. Theo ghi nhận, chốt phiên đêm qua chỉ số Dow Jones tăng 0,21% trong khi S&P 500 giảm 0,15% và Nasdaq Composite mất 0,81%. Cổ phiếu của gã khổng lồ Apple đã bốc hơi 1% trước cả khi chính thức công bố báo cáo tài chính bởi nhà đầu tư không tìm thấy lý do để tin rằng lợi nhuận thực sẽ vượt cao hơn những dự báo giảm đã có trước đó. Sau khi Bộ Tư pháp Hoa Kỳ đệ đơn kiện Huawei chỉ một ngày trước vòng đàm phán mới, Bộ trưởng Tài chính Mnuchin ngay lập tức trấn an nỗi lo ngại mạnh mẽ hình thành trên thị trường tài chính bằng cách tuyên bố các cáo buộc hình sự đối với Huawei sẽ không nằm trong nội dung cuộc đàm phán.
- Đóng cửa phiên ngày thứ Ba (29/01), hầu hết mã trong rổ Stoxx Europe 600 đều xanh giúp nâng chỉ số lên thêm 0,8%. MSCI nhóm Emerging cũng cộng thêm 0,1% chạm mức cao nhất kể từ tháng 5/2018. Cổ phiếu công nghệ các nước châu Á chịu ảnh hưởng lớn từ vụ kiện Huawei, đồng loạt giảm mạnh.
- Dầu thô WTI tăng vọt 2,3% lên 53,17 USD/thùng nhờ lệnh cấm nhập khẩu dầu Venezuela. Vàng cũng lên thêm 0,6% đạt 1.311,23 USD/ounce cao nhất bảy tháng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VPB tăng 300 đồng lên 20.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ở vùng 43.000-44.000 đồng vào đầu tháng 5/2018, cổ phiếu liên tục giảm mạnh theo diễn biến điều chỉnh của thị trường về vùng 19.000-20.000 đồng. Cổ phiếu đang tích lũy khá tốt ở vùng này, với phiên tăng giá tốt hôm nay đường giá nằm trên các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic Oscillator, ADX cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng tiếp tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 18.000-19.000 đồng/cp, trong 23.000-24.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.31	46,000	-2.13	3.72%	5.90	-0.06	8.24	1.51
CII	Construction & Materials	0.79	23,500	2.17	3.07%	14.81	0.15	70.73	1.16
CTD	Construction & Materials	1.07	136,300	-0.44	2.15%	4.42	-0.04	6.75	1.32
CTG	Banks	1.41	20,750	1.97	3.48%	135.14	0.24	10.05	1.11
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.50	83,800	0.00	1.44%	4.90	0.00	20.76	3.74
DPM	Chemicals	0.65	22,900	3.15	5.29%	13.58	0.17	15.35	1.12
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.57	42,500	0.95	1.19%	18.19	0.29	7.99	2.20
GAS	Oil & Gas Producers	1.54	87,900	-1.79	1.71%	27.31	-0.24	13.58	3.96
GMD	Industrial Transportation	1.20	26,100	-0.19	0.97%	5.12	-0.02	4.14	1.36
HPG	General Industrials	6.91	29,700	-0.17	1.19%	53.75	-0.10	6.85	1.62
HSG	Industrial Metals & Mining	0.31	6,690	-0.30	1.50%	6.11	-0.01	6.29	0.50
KDC	Food Producers	0.46	20,300	-0.49	2.51%	1.16	-0.02	#N/A N/A	0.69
MBB	Banks	4.62	21,300	1.19	2.64%	83.40	0.47	9.00	1.46
MSN	Financial Services	7.59	79,500	0.51	1.01%	48.06	0.33	14.68	4.75
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.50	85,500	2.27	3.14%	38.94	0.87	13.19	4.51
NVL	Real Estate Investment & Services	3.41	57,400	0.53	1.23%	28.99	0.16	24.24	3.00
PLX	Oil & Gas Producers	1.13	53,500	0.00	0.94%	16.63	0.00	16.29	3.16
PNJ	General Retailers	2.44	94,000	-0.21	1.18%	8.67	-0.05	17.32	4.51
REE	Industrial Engineering	1.03	33,000	0.30	1.69%	10.39	0.03	6.51	1.17
ROS	Construction & Materials	0.84	32,400	-4.42	3.13%	78.34	-0.34	25.05	3.19
SAB	Beverages	4.09	233,000	0.00	1.47%	4.32	0.00	33.76	8.98
SBT	Food Producers	1.15	20,000	-0.50	1.00%	23.94	-0.05	20.37	1.74
SSI	Financial Services	1.43	26,200	0.58	1.35%	26.33	0.07	9.04	1.38
STB	Banks	3.80	12,150	-0.82	1.24%	34.81	-0.27	16.34	0.92
VCB	Banks	3.84	56,700	2.16	2.72%	54.48	0.71	16.87	3.32
VIC	Real Estate Investment & Services	11.64	103,900	0.19	1.84%	23.38	0.20	76.04	6.03
VJC	Travel & Leisure	6.02	121,700	-0.65	1.82%	34.06	-0.35	12.86	6.22
VNM	Food Producers	11.42	136,500	0.00	1.11%	50.49	0.00	27.32	9.34
VPB	Banks	6.73	20,000	1.52	2.83%	31.60	0.88	7.09	1.63
VRE	General Retailers	5.62	29,400	0.51	1.20%	29.67	0.25	45.53	2.63

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn